

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN TH TÌNH LY HÔN VÀ  
SỰ THỎA TH CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ H sơ vụ án dân sự thụ lý số 141/2022/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Phương N**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số 6/95 đường L, phường V, tHnh phố ND, tỉnh ND.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Ngọc C**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn 3, xã S, huyện P, THnh phố H Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 09 tháng 01 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc Th tình ly hôn và thoả Th của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 09 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Th đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự Th tình ly hôn giữa chị Trần Thị Phương N và anh Nguyễn Ngọc C.

**2.** Công nhận sự thoả Th của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Chị Trần Thị Phương N và anh Nguyễn Ngọc C có 03 con chung là cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 24/12/2004; cháu Nguyễn Kim Th, sinh ngày 13/11/2006 và cháu Nguyễn Trần Khánh H, sinh ngày 02/8/2013. Cháu H hiện nay đã trưởng tHnh. Khi ly hôn, chị N và anh C thoả Th giao cháu Nguyễn Kim Th và cháu Nguyễn Trần Khánh H cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định khác của cơ quan NH nước có thẩm quyền. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho

anh C cho đến khi chị N có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác của cơ quan NH nước có thẩm quyền.

Anh C có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, công sức: Chị Trần Thị Phương N và anh Nguyễn Ngọc C đều xác định không có.

+ Về nợ: Chị Trần Thị Phương N và anh Nguyễn Ngọc C đều xác định không có.

+ Về án phí: Chị Trần Thị Phương N tự nguyện chịu cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0040372 ngày 20/12/2022 của Chi cục thi Hành án dân sự huyện P, Thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại chị Trần Thị Phương N số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí còn lại.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- UBND xã S;
- Lưu H sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Kiều Duy Chính**